

Tuần 2

Các số 4, 5, 6
Các số 7, 8, 9
Số 0

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

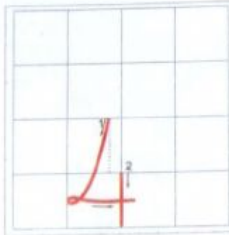
1. Số 4.



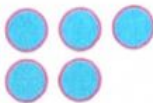
Bốn chấm tròn



Bốn ngón tay xòe ra



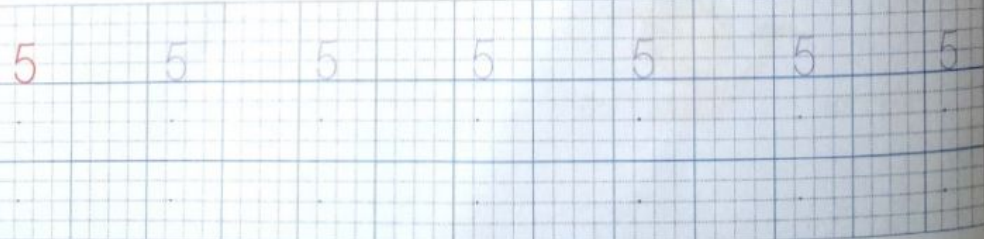
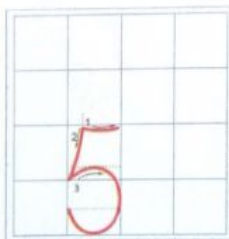
2. Số 5.



Năm chấm tròn



Năm ngón tay xòe ra



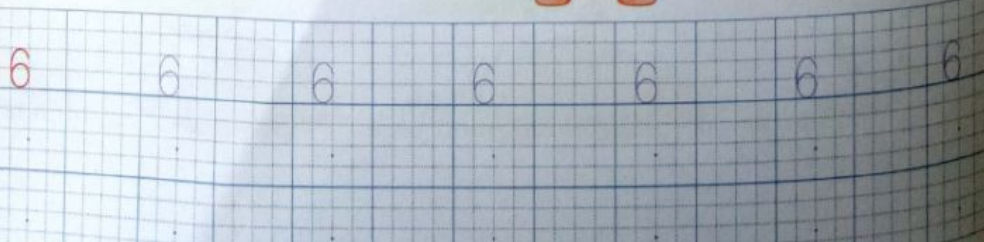
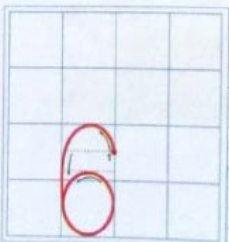
3. Số 6.



Sáu chấm tròn



Sáu ngón tay xòe ra



4. Số 7.



Bảy chấm tròn



Bảy ngón tay xòe ra



Tracing practice for the number 7 on a grid. The first row contains seven '7's for tracing. Below it are two empty rows for independent practice.

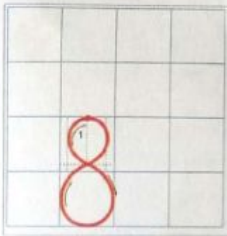
5. Số 8.



Tám chấm tròn



Tám ngón tay xòe ra



Tracing practice for the number 8 on a grid. The first row contains seven '8's for tracing. Below it are two empty rows for independent practice.

6. Số 9.



Chín chấm tròn



Chín ngón tay xòe ra



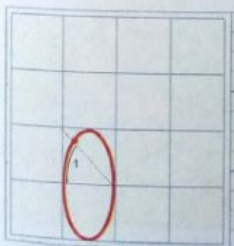
Tracing practice for the number 9 on a grid. The first row contains seven '9's for tracing. Below it are two empty rows for independent practice.

7. Số 0.

Không chấm tròn



Không ngón tay xòe ra



Tracing practice for the number 0 on a grid. The first row contains seven '0's for tracing. Below it are two empty rows for independent practice.

B. BÀI TẬP



I. Phần trắc nghiệm.

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số?

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6

Có



Câu 2. Số?

A. 5

B. 6

C. 7

D. 8

Có



Câu 3. Số?

A. 9

B. 7

C. 8

D. 6

Có



Câu 4. Bức tranh có:

A. 0



B. 2



C. 5



D. 4



Câu 5. Để có 8 , cần trồng thêm:

A.



B.



C.



D.



II. Phân tự luận.

Bài 1. Số?



Bài 2. Tô màu thêm những bông hoa để được số bông hoa tương ứng với số đã cho:



9

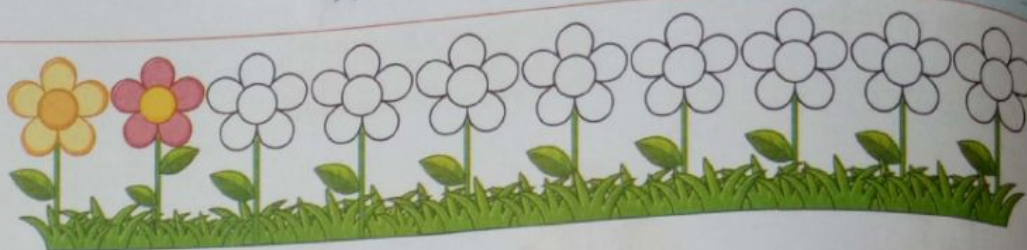


8



6





Bài 3. Số?

0		2		4			7		9
---	--	---	--	---	--	--	---	--	---

	8				4			1	0
--	---	--	--	--	---	--	--	---	---

Bài 4. Số?

